

KẾ HOẠCH

Hoạt động chuyên môn năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 29 –NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

- Thông tư 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình GDPT.

- Thông tư 32/2020/TT-BGDDT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư 13/2022/TT-BGDDT ngày 03/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông kèm theo thông tư 32/2018/TT-BGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ;

- Công văn số 5636/BGDDT ngày 10/10/2023 V/v xây dựng kế hoạch dạy hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp;

- Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 -2026;

- Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai;

- Công văn số 1334/SGDDT-GDPT&GDTX ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 -2026;

- Kế hoạch số 266/KH-THPTBĐ ngày 20/8/2025 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026;

- Tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất của trường THPT Bù Đăng và đặc điểm tình hình của xã Bù Đăng;

Trường THPT Bù Đăng xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2025 – 2026 như sau:

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô phát triển :

Học sinh : Tổng số lớp 40 với tổng số học sinh gần 1500.

Giáo viên : 93.

CBQL : 03.

Tổ chuyên môn : 09.

2. Thuận lợi

Trường THPT Bù Đăng luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, động viên giúp đỡ kịp thời của các cấp uỷ đảng, chính quyền và của Sở Giáo dục & Đào tạo Tỉnh Đồng Nai;

Chất lượng dạy và học của nhà trường trong những năm học qua đã có nhiều tiến bộ rõ nét đáng kể.

Đa số đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường còn trẻ, nhiệt tình, năng động, sáng tạo; tận tụy với công việc, tâm huyết với học sinh.

Đa số học sinh của trường ngoan, có ý thức, động cơ học tập đúng đắn, được phụ huynh quan tâm; có nhiều học sinh tích cực, năng nổ, biết vươn lên trong học tập và rèn luyện.

3. Khó khăn

Một số ít giáo viên chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong công tác, hoạt động cầm chừng, còn tư tưởng ngại khó, ngại đổi mới; chưa đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao của ngành; trình độ về tin học chưa đáp ứng tốt về yêu cầu đổi mới của ngành.

Chất lượng học sinh tuyển sinh đầu vào và tỉ lệ bộ môn còn thấp, nhất là môn sinh học của trường còn rất thấp.

Thiết bị dạy học và công nghệ chưa đáp ứng được yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

Đa số học sinh ở xa trường, điều kiện kinh tế gia đình rất khó khăn việc học tập và đi lại rất khó khăn.

Các phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm thực hành đã xuống cấp trầm trọng, hầu hết các trang thiết bị, hóa chất phục phục cho chương trình GDPT 2018 chưa được trang bị.

4. Thách thức

Yêu cầu của chương trình GDPT 2018 đặt ra nhiều thách thức cho nhà trường và giáo viên.

Sự phát triển của khoa học công nghệ đòi hỏi thầy cô giáo phải luôn học tập để nâng cao trình độ CNTT, đáp ứng yêu cầu đặt ra của chương trình GDPT 2018.

Việc thực hiện chuyển đổi số nói chung và trong lĩnh vực giáo dục đào tạo nói riêng còn thiếu nguồn nhân lực.

Một số học sinh chưa có động cơ học tập, thiếu ý thức rèn luyện thích đua đòi, ham chơi hơn ham học; một số gia đình lo làm kinh tế, ít quan tâm giáo dục con em; xã hội bình yên, an ninh chính trị được đảm bảo nhưng cũng đang còn nhiều vấn đề phức tạp, bức xúc như: vấn đề giải quyết việc làm, đạo đức xã hội có phần xuống cấp đã ảnh hưởng tiêu cực đến một bộ phận giới trẻ,... ảnh hưởng xấu đến động cơ học tập của học sinh.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục tổ chức hiệu quả chương trình GDPT 2018, trong đó chú trọng tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

Nâng cao chất lượng đại trà, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

Phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng chuẩn nghề nghiệp và yêu cầu đổi mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Thực hiện chương trình GDPT 2018

Mục tiêu: Thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ chương trình GDPT 2018 ở các khối lớp 10, 11, 12; Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định mới, đảm bảo công bằng, khách quan; Phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình; Gắn kết dạy học với thực tiễn, tăng cường hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Kết quả mong đợi: học sinh được học đúng, đủ chương trình GDPT 2018; Chất lượng đại trà và mũi nhọn được nâng cao, học sinh chủ động, sáng tạo hơn trong học tập; giáo viên vận dụng PPDH, KTĐG mới; học sinh có năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn, định hướng nghề nghiệp rõ ràng.

2.2. Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá:

Mục tiêu: Áp dụng các phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá mới nhằm phát triển năng lực tư duy, khả năng vận dụng kiến thức thực tiễn cho học sinh.

Kết quả mong đợi: Học sinh có khả năng tự chủ trong học tập, tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề và áp dụng kiến thức khoa học vào đời sống thực tế.

2.3. Phát triển giáo dục STEM và tích hợp liên môn:

Mục tiêu: Tăng cường giảng dạy tích hợp giữa các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ với các lĩnh vực liên quan trong STEM. Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Kết quả mong đợi: Học sinh có khả năng phối hợp kiến thức giữa các môn học để giải quyết các vấn đề thực tiễn, thúc đẩy niềm yêu thích nghiên cứu khoa học và sáng tạo.

2. 4. Nâng cao chất lượng học sinh giỏi và bồi dưỡng học sinh yếu kém:

Mục tiêu: Phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi tham gia các cuộc thi học sinh giỏi, đồng thời hỗ trợ học sinh yếu kém nhằm nâng cao kết quả học tập trung bình của toàn bộ học sinh.

Kết quả mong đợi: Thành tích của học sinh trong các kỳ thi học sinh giỏi được nâng cao, số lượng học sinh yếu kém giảm đáng kể, học sinh nắm vững kiến thức cơ bản. Tỷ lệ bộ môn được nâng cao hơn năm trước, tỷ lệ các điểm trung bình thi TN THPT vượt tỷ lệ chung trong toàn tỉnh.

2. 5. Ứng dụng công nghệ trong giảng dạy:

Mục tiêu: Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học, thực hiện chuyển đổi số, khai thác các phần mềm, mô phỏng khoa học để làm phong phú nội dung bài giảng.

Kết quả mong đợi: Bài giảng trở nên sinh động và dễ tiếp thu hơn, học sinh có thêm công cụ hỗ trợ học tập trực tuyến và tương tác với giáo viên thông qua các nền tảng số.

2. 6. Phát triển cơ sở vật chất và phòng thí nghiệm:

Mục tiêu: Tăng cường trang bị và sử dụng hiệu quả phòng thí nghiệm, thiết bị thực hành, tạo điều kiện cho học sinh thực hành và thí nghiệm.

Kết quả mong đợi: Các giờ thực hành thí nghiệm đạt chất lượng cao, học sinh nắm vững kỹ năng thực hành và có khả năng làm việc với các thiết bị khoa học.

2. 7. Nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên:

Mục tiêu: Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho giáo viên theo yêu cầu của CT GDPT 2018, khuyến khích giáo viên nghiên cứu khoa học, tham gia hội thảo chuyên đề và chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy.

Kết quả mong đợi: Đội ngũ giáo viên có kiến thức chuyên sâu, linh hoạt trong sử dụng các phương pháp dạy học mới và phát triển chương trình môn học.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP

1 Thực hiện chương trình GDPT 2018

Nhiệm vụ:

Các Tổ triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm phù hợp với đội ngũ giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh

Đối với việc tổ chức dạy học ngoại ngữ: Nâng cao hiệu quả về đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế

qua việc kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì. Tiếp tục thực hiện định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông. Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, tổ chức phong trào học ngoại ngữ, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong nhà trường theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, UBND, Sở GDĐT.

Thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đời mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tiếp tục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 25/3/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1717/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho học sinh giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

Đối với môn Giáo dục quốc phòng và An ninh (GDQP&AN): Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của Bộ GDĐT, các bộ ngành liên quan, của Tỉnh ủy, UBND và Hội đồng GDQP&AN tỉnh Đồng Nai về thực hiện nhiệm vụ GDQP&AN. Triển khai thực hiện nội dung chương trình theo Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình môn học GDQP&AN cấp trung học phổ thông. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về Phòng thủ dân sự tình huống khẩn cấp về quốc phòng và an ninh, thiên tai, biến đổi khí hậu và dịch bệnh trên địa bàn tỉnh phù hợp với đặc điểm, tình hình của nhà trường. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học, thường xuyên lau chùi, bảo quản tốt vũ khí, trang bị, không để han rỉ, hư hỏng, mất mát, thực hiện “*giữ tốt, dùng bền, an toàn, tiết kiệm*”. Chủ động tham mưu đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học bảo đảm đủ về số lượng và chủng loại theo Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ GDĐT.

Xây dựng kế hoạch cho học sinh nghiên cứu khoa học và tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường và tham gia Cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia; tổ chức lựa chọn, thành lập, bồi dưỡng đội tuyển các môn học: Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, Tin học, Công nghệ để tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Giải pháp:

Xây dựng, triển khai kế hoạch phù hợp đội ngũ và CSVC; phân công GV

hợp lý; tăng cường sinh hoạt chuyên môn, đổi mới PPDH; ứng dụng CNTT trong quản lý dạy học.

Đổi mới KTĐG theo chuẩn; triển khai định dạng đề thi năng lực; xây dựng CLB, phong trào học ngoại ngữ; tạo môi trường sử dụng ngoại ngữ trong và ngoài lớp học.

Lồng ghép giáo dục đạo đức, tư tưởng Hồ Chí Minh, phòng chống tiêu cực; xây dựng quy tắc ứng xử; tổ chức hoạt động tư vấn tâm lý, kỹ năng sống.

Thực hiện chương trình GDTC mới; duy trì tập thể dục, phong trào thể thao; gắn với phòng chống đuối nước theo kế hoạch của UBND tỉnh.

Tăng cường công tác tư vấn học đường; xây dựng trường học hạnh phúc, văn hóa ứng xử tích cực.

Thực hiện chương trình theo Thông tư 46; phối hợp lực lượng quân sự địa phương; quản lý, bảo quản tốt trang thiết bị; tuyên truyền nâng cao ý thức quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai.

Tổ chức thi KHKT cấp trường; chọn, bồi dưỡng đội tuyển HSG; kiểm tra định kỳ chất lượng bồi dưỡng; khen thưởng GV, HS đạt thành tích.

2. Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá:

Nhiệm vụ:

Xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Các tổ tăng cường công tác sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Tổ chức các buổi tập huấn cho giáo viên về phương pháp dạy học tích cực, đánh giá quá trình và đánh giá dựa trên năng lực học sinh.

Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Đánh giá không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

Chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết

quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025. Đề kiểm tra phải phù hợp với ma trận đề đã xây dựng của từng môn học.

Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng nghề nghiệp trong các môn học, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; chú trọng tư vấn học sinh lựa chọn môn thi TN THPT đảm bảo phù hợp năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh và tiếp tục tư vấn hướng nghiệp để chuẩn bị cho học sinh lựa chọn ngành học, nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

Giải pháp:

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch đổi mới PPDH và KTĐG gắn với phẩm chất, năng lực HS.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp tiến độ dạy học, không vượt quá yêu cầu cần đạt.

Tổ chức tập huấn, sinh hoạt chuyên đề về dạy học tích cực, đánh giá quá trình, đánh giá dựa trên năng lực.

Khuyến khích GV tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá: viết, vấn đáp, thực hành, dự án, sản phẩm học tập.

Thực hiện đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, bảo đảm trung thực, khách quan, công bằng.

Tăng cường đánh giá thường xuyên bằng câu hỏi, bài tập, dự án, thuyết trình, hồ sơ học tập.

Đa dạng hình thức kiểm tra định kỳ: bài thực hành, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp.

Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề theo yêu cầu cần đạt; định hướng đề thi TN THPT theo Quyết định 764/QĐ-BGDĐT (2024).

Với môn Ngữ văn, thực hiện đúng Công văn 3175, không dùng lại văn bản SGK làm ngữ liệu.

Đưa nội dung về môi trường, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng HCM vào hoạt động kiểm tra, đánh giá.

Tăng cường tư vấn, tổ chức hoạt động trải nghiệm, giúp HS lựa chọn môn thi TN THPT, ngành nghề sau tốt nghiệp phù hợp năng lực và sở trường.

3. Phát triển giáo dục STEM và tích hợp liên môn:

Nhiệm vụ:

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo và dự án liên môn cho học sinh.

Xây dựng các bài giảng tích hợp giữa các môn học trong tổ chuyên môn.

Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM, STEAM trong trường trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 2622/SGDĐT-GDTrH ngày 03/9/2020 của Sở GD&ĐT (Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT) bảo đảm chất lượng, hiệu quả

Giải pháp:

Khuyến khích giáo viên thiết kế các bài học theo hướng tích hợp giữa Vật lý, Hóa học, Sinh học và Công nghệ.

Tổ chức các câu lạc bộ STEM trong trường học, khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật, sáng tạo trẻ.

3. Nâng cao chất lượng học sinh giỏi và bồi dưỡng học sinh yếu kém:

Nhiệm vụ:

Các Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch lập đội tuyển, bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ lớp 10 để có thời gian tổ chức bồi dưỡng.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy phụ đạo cho học sinh theo kế hoạch và hướng dẫn dạy thêm, học thêm của nhà trường.

Xây dựng kế hoạch ôn tập và củng cố kiến thức cho học sinh trước các kỳ thi quan trọng.

Giải pháp:

Các tổ chuyên môn lập nhóm chuyên môn phụ trách bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém, với giáo viên có kinh nghiệm.

Phân tích kết quả học tập của học sinh để xác định nhu cầu bồi dưỡng và lập

kế hoạch học tập cá nhân hóa cho học sinh yếu kém.

Thường xuyên tổ chức các cuộc thi kiểm tra thử và phân tích kết quả để điều chỉnh phương pháp giảng dạy kịp thời.

4. Ứng dụng công nghệ trong giảng dạy:

Nhiệm vụ:

Triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý lớp học: Thực hiện các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành

Sử dụng có hiệu quả các thiết bị, tài liệu, đồ dùng dạy học. Phát huy hiệu quả các phòng chức năng để phát huy tốt yếu tố trực quan đối với sự tiếp nhận kiến thức của học sinh, khai thác tối đa mạng Internet phục vụ dạy học, nghiên cứu và trao đổi kinh nghiệm. Ứng dụng CNTT vào giảng dạy một cách có hiệu quả, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý chuyên môn: Các Tổ chuyên môn cần thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Sử dụng phần mềm, mô phỏng khoa học để hỗ trợ giảng dạy các môn học khoa học tự nhiên.

Giải pháp:

Tập huấn GV, HS về kỹ năng số.

Triển khai học bạ số, hồ sơ điện tử.

Phát triển kho học liệu số, bảo mật dữ liệu.

Bảo dưỡng, khai thác tối đa CSVN, phòng học bộ môn.

Ứng dụng phần mềm, Internet, mô phỏng khoa học trong dạy học.

Kết hợp dạy văn hóa với hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng sống.

Nâng cao năng lực số cho HS.

Thực hiện học bạ số, kết nối dữ liệu quốc gia.

Ứng dụng AI trong quản lý, tư vấn, cá nhân hóa học tập.

5. Phát triển cơ sở vật chất và phòng thí nghiệm:

Nhiệm vụ:

Tham mưu Hiệu trưởng đầu tư, mua sắm trang bị các thiết bị thí nghiệm cho các môn.

Quản lý, tổ chức sửa chữa và bảo dưỡng phòng thí nghiệm, bảo đảm trang thiết bị luôn sẵn sàng phục vụ cho việc dạy học.

Giải pháp:

Đề xuất kế hoạch tăng cường mua sắm, bảo trì thiết bị thí nghiệm, đặc biệt là các thiết bị hiện đại phục vụ cho STEM và thực hành.

Tổ chức thường xuyên các buổi thực hành thí nghiệm tại lớp, tăng cường giờ học thực nghiệm cho học sinh.

Tận dụng hiệu quả các nguồn kinh phí và hỗ trợ từ các dự án giáo dục, hợp tác với các tổ chức khoa học để nhận tài trợ trang thiết bị.

6. Nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên:

Nhiệm vụ:

Tham gia các buổi tập huấn, hội thảo chuyên môn do Sở GD&ĐT tổ chức.

Tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên trong tổ chuyên môn.

Đề xuất các chương trình bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên để tự học, nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ.

Tiếp tục công tác sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Giải pháp:

Tham gia các khóa bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở GD&ĐT, chú trọng phát triển kỹ năng dạy học tích cực và đánh giá năng lực học sinh.

Khuyến khích giáo viên tham gia vào các nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng và hội thảo chuyên đề quốc gia hoặc quốc tế về giáo dục STEM.

Tổ chức các cuộc thi giáo viên giỏi, thao giảng trong trường để chia sẻ kinh

nghiệm giảng dạy và nâng cao năng lực chuyên môn.

V. CÁC CHỈ TIÊU CẦN ĐẠT

1. Chỉ tiêu về đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá:

- 100% giáo viên trong tổ chuyên môn được tập huấn và thực hiện các phương pháp dạy học tích cực, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Ít nhất 90% học sinh đạt yêu cầu về phát triển năng lực tư duy và khả năng giải quyết vấn đề, thể hiện qua kết quả kiểm tra và bài thực hành.

- Tối thiểu 2 buổi thao giảng hoặc chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học được tổ chức trong năm học cho mỗi tổ chuyên môn.

2. Chỉ tiêu về phát triển giáo dục STEM và tích hợp liên môn:

- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 1 dự án STEM hoặc bài học tích hợp liên môn trong mỗi học kỳ.

- Ít nhất 30% học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, câu lạc bộ STEM, mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 1 sản phẩm tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp trường và cấp tỉnh.

3. Chỉ tiêu về nâng cao chất lượng chuyên môn, học sinh giỏi

- 100% học sinh lớp 12 được tham gia các lớp ôn thi TN THPT.

- Tỷ lệ môn học đạt loại khá, giỏi từ 45% trở lên, trong đó loại giỏi từ 15% trở lên

- Tỷ lệ môn học xếp loại chưa đạt dưới 15%.

- 100% học sinh lớp 12 đủ điều kiện dự thi THPT.

- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT duy trì 100%.

- Tối thiểu mỗi môn có 2 HSG cấp tỉnh.

- Tối thiểu có 2 giải về KHKT cấp tỉnh.

4. Chỉ tiêu về ứng dụng công nghệ trong giảng dạy:

- 100% giáo viên sử dụng các phần mềm, công nghệ hỗ trợ giảng dạy ít nhất mỗi tuần 1 tiết học.

- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 1 chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và đánh giá học sinh được tổ chức trong năm học.

- 100% học sinh được tiếp cận với các bài học có sử dụng công nghệ và các phần mềm mô phỏng trong các môn khoa học tự nhiên.

5. Chỉ tiêu về phát triển cơ sở vật chất và phòng thí nghiệm:

- Các phòng thí nghiệm cho các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Tiếng anh được nâng cấp và trang bị đầy đủ thiết bị thí nghiệm cần thiết.

- Tối thiểu 1 buổi thực hành mỗi tháng cho mỗi môn học được tổ chức, với học sinh tham gia đầy đủ và đảm bảo an toàn trong quá trình thí nghiệm.

- 100% giáo viên sử dụng phòng thí nghiệm trong điều kiện có thể để hướng dẫn học sinh thực hành, củng cố kiến thức lý thuyết qua thực nghiệm.

6. Chỉ tiêu về nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên:

- 100% giáo viên tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.

- Ít nhất 2 giáo viên trong mỗi tổ chuyên môn tham gia các hội thảo chuyên đề cấp tỉnh hoặc về đổi mới giáo dục và giáo dục STEM.

- 100% giáo viên tham gia ít nhất 2 buổi thao giảng hoặc chuyên đề trong nội bộ trường học nhằm nâng cao năng lực giảng dạy.

- Mỗi môn đạt tối thiểu 1 giải trong các cuộc thi do sở GD&ĐT tổ chức như: Thi GV dạy giỏi, GVCN giỏi tỉnh...

- Mỗi tổ chuyên môn/Nhóm chuyên môn có ít nhất 3 sáng kiến/môn đạt cấp sở.

V. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG NĂM HỌC

Thời gian	Nội dung chính
Tháng 8/2025	- Hoàn thành các công việc về chuyên môn để chuẩn bị cho năm học mới: Phân công chủ nhiệm lớp; Phân công chuyên môn - Thực hiện các công văn hướng dẫn về chuyên môn của Sở GD&ĐT. - Xây dựng các văn bản hướng dẫn về chuyên môn. - Hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng KHGD môn học. - Tham gia tập huấn chuyên môn do Sở GD&ĐT tổ chức (Tập huấn GV GDANQP...). - Tiếp tục phân công giám sát giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi. - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo. - Tiếp tục công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.
	- Tham gia họp giáo viên cốt cán cấp tỉnh giáo dục phổ thông, tham gia họp chuyên môn và tập huấn chuyên môn đầu năm học - Xây dựng các kế hoạch và hướng dẫn thực hiện về các cuộc thi, kì thi, hội thi của năm học theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. - Phối hợp tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho học sinh. - Kiểm tra chuyên môn.

Tháng 9/2024	- Lên kế hoạch cho tổ chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi theo định hướng thi TN THPT từ năm 2025 của Bộ GD&ĐT. - Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn luyện cho hội thao quốc phòng và hội khỏe phù đồng. - Xây dựng tiết dạy ứng dụng phương pháp mới. - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV cốt cán, đại trà cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018 mô đun 7, 8 theo kế hoạch của Sở GD&ĐT. - Các Tổ chuyên môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. - Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi.
Tháng 10/2025	- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi. - Tổ chức các hội thảo chuyên đề bộ môn ở các tổ chuyên môn. - Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá định kì theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. - Tham gia tập huấn nâng cao chất lượng các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo Chương trình GDPT 2018 và triển khai lại cho các tổ CM. - Kiểm tra chuyên môn kỳ hàng tháng - Xây dựng và hoàn thiện ngân hàng câu hỏi cho tổ chuyên môn. - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV cốt cán, đại trà cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018 mô đun 7, 8 theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.
Tháng 11/2025	- Kiểm tra chuyên môn định kỳ hàng tháng - Tổ chức kiểm tra giữa kỳ. - Lập danh sách và bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa khối 10-11. - Tập huấn cho học sinh và giáo viên công tác phòng và chữa cháy trong nhà trường. - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV cốt cán, đại trà cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018 mô đun 7, 8 theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.
	- Tổ chức kiểm tra cuối kì I - Hướng dẫn các tổ chuyên môn báo cáo sơ kết Học kì I. - Tiếp tục công tác bồi dưỡng HSG. - Kiểm tra chuyên môn định kỳ hàng tháng.

Tháng 12/2025	- Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa khối 10-11. - Kiểm tra chuyên môn. - Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV cốt cán, đại trà cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018 mô đun 7, 8 theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.
Tháng 1/2026	- Tổ chức sơ kết học kì I năm học 2025-2026. - Tham gia Kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh. - Trường hoàn thành các báo cáo đề sơ kết học kì 1 gửi Sở GD&ĐT theo quy định, hướng dẫn của Sở GD&ĐT. - Phối hợp tổ chức, tham gia cuộc thi KHKT dành cho học sinh THPT cấp Tỉnh. - Tham gia cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” cấp THPT do Sở GD&ĐT tổ chức. - Tham gia thi HSG Quốc gia (nếu có). - Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa khối 10-11. - Kiểm tra chuyên môn.
Tháng 2/2026	- Tổ chức hội thảo chuyên môn các môn các môn thi TN THPT. - Phối hợp tổ chức, tham gia hội thảo chuyên môn cấp THPT do Sở GD&ĐT tổ chức. - Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa khối 10-11. - Kiểm tra chuyên môn.
Tháng 3/2026	- Tham gia cuộc thi KHKT cấp quốc gia (nếu có) - Xây dựng ngân hàng câu hỏi, bộ đề ôn thi thi tốt nghiệp THPT năm 2026. - Kiểm tra chuyên môn định kỳ hàng tháng.
Tháng 4/2026	- Tổ chức thi thử Tốt nghiệp THPT theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo đợt 1. - Tổ chức kiểm tra học kì II (theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT). - Kiểm tra chuyên môn định kỳ hàng tháng - Kiểm tra rà soát hoạt động trải nghiệm . - Tiếp tục bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa khối 10-11.

	- Tổ chức cho học sinh khối 12 đăng kí thi TN THPT năm 2026 theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT. - Tổ chức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh khối 12.
Tháng 5/2026	- Tổ chức thi thử Tốt nghiệp THPT đợt 2 theo kế hoạch của Sở GD&ĐT. - Phối hợp tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 - Tổ chức kiểm tra cuối kỳ 2 khối 10-11. - Rà soát điểm hạng kiểm của học sinh để lên kế học ôn thi lại và rèn luyện hè. - Hướng dẫn các tổ chuyên môn thực hiện và hoàn thành các báo cáo về công tác chuyên môn năm học 2025-2026. - Tổ chức tổng kết năm học 2025-2026.
Tháng 6/2026	- Hoàn thành cáo tổng kết năm học; - Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại và rèn luyện hè cho học sinh khối 10-11. - Phối hợp tổ chức kì thi tốt nghiệp THPT năm 2026. - Tham gia các đợt tập huấn chuyên môn do Sở GD&ĐT tổ chức.
Tháng 7/2026	- Tham gia các đợt tập huấn chuyên môn do Sở GD&ĐT tổ chức. - Tham gia các hoạt động hè.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, các Tổ trưởng chuyên môn, tổ Văn phòng, các bộ phận liên quan trong nhà trường căn cứ vào kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2025 – 2026 của nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, phù hợp để tổ chức thực hiện, phân đầu hoàn thành các nhiệm vụ và chỉ tiêu một cách thực chất. Đồng thời thường xuyên kiểm tra, điều chỉnh, chủ động phối hợp với các bộ phận liên quan trong nhà trường để hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu đề ra./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng;
- Các Phó Hiệu trưởng;
- Tổ trưởng CM, VP;
- Các tổ chức Đoàn thể;
- Lưu VT.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Hồ Viết Nghìn